

Số: 06 /CBTT-GTM

Đồng Nai, ngày 17 tháng 04 năm 2026

CÔNG TY
CỔ PHẦN
TỔNG
HỢP GỖ
TÂN MAI

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG HỢP GỖ TÂN MAI
DN: C=VN, o=Đồng Nai, ou=5584,
đường Nguyễn Văn Hoa, Phường
Trần Biên, Thị trấn Trảng Bàng,
huyện Trảng Bàng, tỉnh Đồng Nai, Việt
Nam, cn=CÔNG TY CỔ PHẦN
TỔNG HỢP GỖ TÂN MAI,
serial=2542, c=VN, o=Đồng Nai, ou=5584,
dn=CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG HỢP GỖ TÂN MAI
Reason: I am the author of this document
Date: 2026.04.02 17:42:29
Font: PhantomPDF Version: 10.0.0

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai

- Mã chứng khoán: TMW
- Địa chỉ: số 84 đường Nguyễn Văn Hoa, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại liên hệ: 02513 8322258 Fax: 0251 3823731
- Email: gotanmai@vnn.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai vào ngày 17 tháng 04 năm 2026 tại đường dẫn: <http://wood-tanmai.com.vn> vào mục “Quan hệ cổ đông”

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2025.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Hiệu

BÁO CÁO
Thường niên năm 2025

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG HỢP GỖ TÂN MAI
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600254266 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu: ngày 24/02/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 11, ngày 24/7/2025.
- Vốn điều lệ : 46.623.500.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 46.623.500.000 đồng
- Địa chỉ: số 84, đường Nguyễn Văn Hoa, phường Trảng Biên, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.
- Số điện thoại : (84-0251) 3822258/ 8880201
- Số fax : (84-0251) 3823 731
- Website : www.wood-tanmai.com.vn
- Mã cổ phiếu : TMW
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - + Tháng 5/1975: Được thành lập với tên gọi Nhà máy Gỗ Tân Mai.
 - + Tháng 01/1992 đổi tên: Công ty Tổng hợp Chế biến Gỗ Tân Mai là doanh nghiệp nhà nước.
 - + Ngày 21/11/2005: UBND tỉnh Đồng Nai quyết định cổ phần hóa Công ty Tổng hợp Chế biến Gỗ Tân Mai.
 - + Tháng 3/2006: Công ty Tổng hợp Chế biến Gỗ Tân Mai được chuyển thành Công ty cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai.
 - + Ngày 23/12/2009: Công ty cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai với mã chứng khoán TMW chính thức được giao dịch trên thị trường UPCoM.

+ Tháng 11/2024, với việc thành lập Công ty TNHH MTV TM2, Công ty cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai chính thức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

- Quá trình tăng vốn điều lệ tính từ khi cổ phần hóa: Từ khi cổ phần hóa đến nay Công ty cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai chưa tiến hành tăng vốn.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1. Ngành nghề kinh doanh chính

- Công nghiệp chế biến gỗ: sản xuất ván ép, ván verneer;
- Kinh doanh cơ sở hạ tầng;
- Cho thuê kho bãi, nhà xưởng, văn phòng;
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu.

2.2. Địa bàn kinh doanh: thị trường trong nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị

Công ty cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp, gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc.

- Đại hội đồng cổ đông: bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được luật pháp và Điều lệ Công ty quy định.

- Hội đồng quản trị: gồm 04 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ không quá 05 năm, thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại. Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông tất cả những vấn đề quản lý của Công ty theo Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ pháp luật.

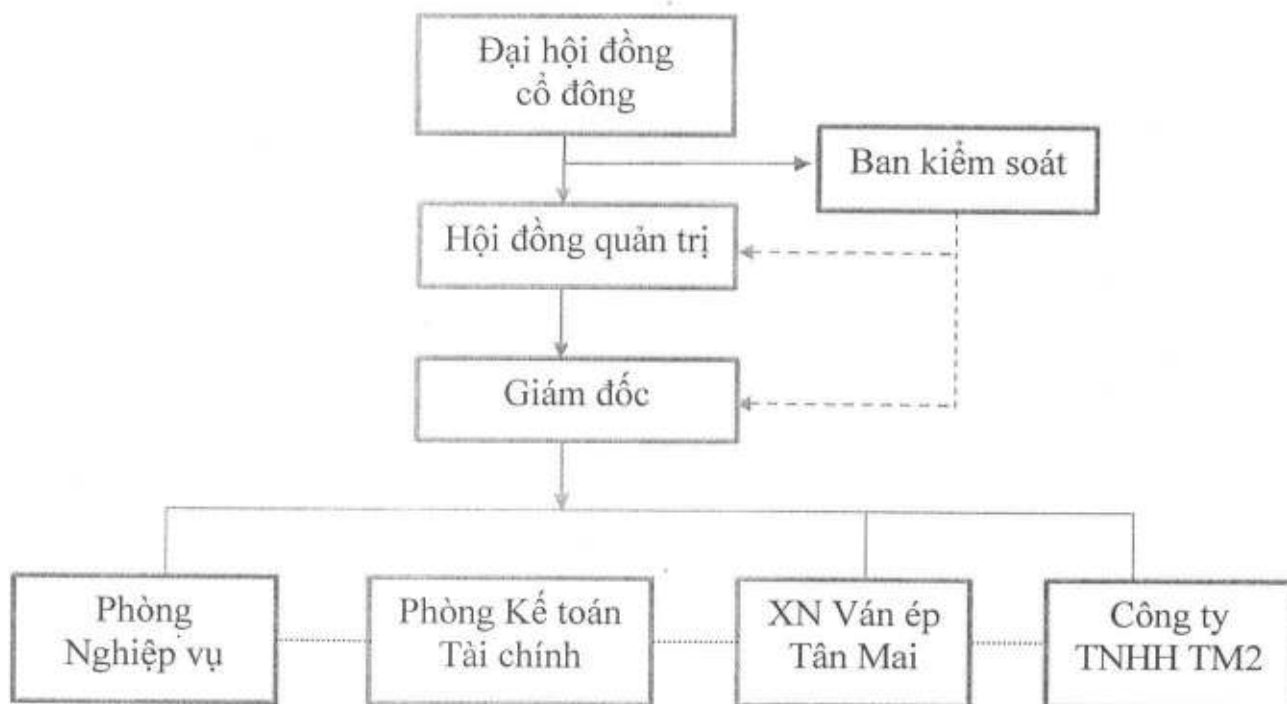
- Ban Kiểm soát: gồm 3 thành viên do Đại hội cổ đông bầu, nhiệm kỳ không quá 05 năm, thành viên của Ban Kiểm soát có thể được bầu lại. Ban Kiểm soát là tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo

quy định trong Điều lệ của Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

- Ban Giám đốc: có trách nhiệm quản lý và điều hành mọi hoạt động của Công ty theo đúng pháp luật Nhà nước, các quy định của Điều lệ, quy chế và quy định của Công ty.

- Bộ máy giúp việc gồm các Phòng: Nghiệp vụ, Tài chính Kế toán.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý



3.3. Công ty con, công ty liên kết

- Công ty TNHH MTV TM2: là công ty do Công ty cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai sở hữu 100% vốn điều lệ.

+ MST : 3603992134 đăng ký lần đầu ngày 18 tháng 11 năm 2024 và đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 06 tháng 8 năm 2025.

+ Địa chỉ: số 84, đường Nguyễn Văn Hoa, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

+ Ngành nghề kinh doanh chính: kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

+ Vốn điều lệ thực góp: 30.000.000.000 đồng.

- Công ty liên kết: không có.

4. Định hướng phát triển

4.1. Mục tiêu: với mục tiêu trở thành một doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản công nghiệp, kinh doanh nông sản và sản xuất ván ép, Công ty cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai xác định định hướng phát triển dài hạn như sau:

- Đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh nhằm tối ưu hóa lợi nhuận và hạn chế rủi ro;
- Sử dụng, khai thác hiệu quả nguồn tài chính và bất động sản đang sở hữu;
- Hợp tác, liên kết chặt chẽ với các cổ đông lớn là tổ chức, công ty thành viên thuộc các tổ chức cổ đông lớn và các đối tác khác để phát huy thế mạnh của các bên.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Duy trì thị trường sản phẩm có thế mạnh như: ván ép chịu nước, ván ép dùng làm đồ gỗ nội thất, ván veneer; từng bước mở rộng lĩnh vực kinh doanh bất động sản công nghiệp, kinh doanh nông sản phù hợp với năng lực tài chính và diễn biến của thị trường.
- Xây dựng và giữ vững uy tín thương hiệu của Công ty bằng cách đảm bảo uy tín và chất lượng sản phẩm, dịch vụ.
- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm, quyền hạn của các cấp quản lý và nhân viên, tạo ra một cơ cấu tổ chức khoa học, minh bạch và linh hoạt, đảm bảo hiệu quả, phù hợp với yêu cầu sản xuất của Công ty.
- Cải thiện năng lực và hiệu quả quản lý doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả kinh doanh bằng quy mô kinh doanh và cải tiến chất lượng sản phẩm, dịch vụ.
- Xây dựng cơ chế và môi trường làm việc tốt, tích cực để thu hút nhân sự chất lượng.

4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

- Vì mục tiêu phát triển lâu dài và bền vững Công ty tuân thủ những quy định đối với việc bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, tạo công ăn việc làm, đảm bảo chế độ phúc lợi cho người lao động. Đóng góp tích cực vào các hoạt động xã hội nhằm chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng.
- Cân đối hài hoà lợi ích của các cổ đông và người lao động. Xây dựng văn hoá công ty, tạo môi trường làm việc văn minh, đảm bảo ổn định đời sống vật chất cũng như tinh thần cho người lao động.

5. Các rủi ro

- Thị trường ván ép: cạnh tranh ngày càng khốc liệt, các doanh nghiệp cùng ngành có sự đầu tư, đổi mới mạnh mẽ về máy móc thiết bị và sản phẩm; mặc dù sản phẩm chủ lực của Công ty là ván ép được một số khách hàng đánh giá cao về chất lượng nhưng do máy móc, thiết bị đã được đầu tư từ nhiều năm trước, năng suất thấp, giá thành cao... dẫn đến thị phần ván ép của Công ty dần bị thu hẹp.

- Thị trường thuê nhà kho, nhà xưởng có xu hướng phát triển nhanh, nhu cầu của khách hàng tăng cao, tuy nhiên rủi ro đến từ một số khách hàng thuê nhà xưởng trong quá trình sản xuất kinh doanh hiệu quả thấp hoặc thua lỗ dẫn đến chậm thanh toán hoặc không đủ khả năng thanh toán.

- Thị trường nông sản: giá cả biến động, lợi nhuận kinh doanh không ổn định.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2025 công ty đã nỗ lực phấn đấu và đưa nhiều giải pháp, tích cực, linh hoạt, kịp thời, tiết kiệm chi phí, để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch:

Bảng 1. Một số chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Chỉ tiêu	Năm 2025 (đồng)	Năm 2024 (đồng)	2025/ 2024 (%)
Doanh thu	179.257.930.126	117.794.866.058	152,17
Lợi nhuận trước thuế	4.352.574.796	51.326.494.870	8,48
Lợi nhuận sau thuế	3.339.731.917	40.846.794.408	8,17

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng 2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025 so với kế hoạch

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025 (đồng)	Kế hoạch năm 2025 (đồng)	% thực hiện/kế hoạch
Doanh thu	179.257.930.126	122.800.000.000	145,97
Lợi nhuận trước thuế	4.352.574.796	9.522.000.000	45,71
Lợi nhuận sau thuế	3.339.731.917	7.613.000.000	43,86

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

- Doanh thu thực hiện năm 2025: 179,25 tỷ đồng, bằng 145,97% so với kế hoạch năm và bằng 152,17% so với năm 2024.

- Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2025: 4,35 tỷ đồng, bằng 45,71% kế hoạch năm và bằng 8,48% so với năm 2024. Trong đó:

+ Lợi nhuận trước thuế từ hoạt động sản xuất kinh doanh: 3,80 tỷ đồng, bằng 27% so cùng kỳ;

+ Lợi nhuận trước thuế khác 0,55 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2025 là 3,33 tỷ đồng, bằng 8,17% so với năm 2024.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

2.1.1. Ông NGUYỄN HỮU HIẾU – Giám đốc

Giới tính : Nam
Năm sinh : 1972
Nơi sinh : Ninh Bình
Quốc tịch : Việt Nam
Trình độ chuyên môn : Cử nhân chính trị

Quá trình công tác:

Từ năm	Đến năm	Chức danh
1995	2006	Công chức Sở Nông nghiệp và PTNT Đồng Nai
2007	2020	Quản lý tại Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai
2021	2024	Công chức Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai
02/2025	Nay	Giám đốc Công ty CP Tổng hợp gỗ Tân Mai

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2025: 0 cổ phần.

2.2.2. Ông MAI ANH TUẤN – Kế toán trưởng

Giới tính : Nam
Năm : 1971
Quốc tịch : Việt Nam
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán

Quá trình công tác:

Từ năm	Đến năm	Chức danh
1991	2002	Thủ kho – Công ty May CN Đồng Nai
2003	2007	Nhân viên kế toán – Công ty May CN Đồng Nai
2008	10/2020	Phụ trách kế toán– XN May CN Đồng Nai
11/2020	4/2023	Nhân viên p.kinh doanh – Cty CPTH Gỗ Tân Mai
5/2023	6/2025	Nhân viên p.KT– Cty CPTH Gỗ Tân Mai
1/7/2025	Đến nay	KTT – Công ty CPTH Gỗ Tân Mai

- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không.

- Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2025: 50 cổ phần.

2.2. Những thay đổi trong Ban Điều hành:

Trong năm 2025, nhân sự của Ban điều hành thay đổi như sau:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Bà Dương Thị Mỹ Dung	14/04/1966	Thạc sỹ QTKD	Miễn nhiệm 01/02/2025 để nghỉ hưu
2	Ông Nguyễn Hữu Hiếu	09/11/1972	Cử nhân chính trị	Bổ nhiệm mới ngày 01/02/2025
3	Bà Phạm Ngọc Tuyết Vân	06/09/1975	Cử nhân QTKD	Miễn nhiệm ngày 01/7/2025
4	Ông Mai Anh Tuấn	04/12/1971	Cử nhân Kế toán	Bổ nhiệm mới ngày 01/7/2025

2.3. Số lượng cán bộ và chính sách người lao động:

- Số lượng lao động tại Công ty tính đến 31/12/2025: 60 người

- Chính sách người lao động: Công ty luôn thực hiện đầy đủ các chế độ phúc lợi theo quy định của Luật lao động và thỏa ước lao động tập thể của Công ty (tiền lễ, Tết, thăm hỏi ốm đau, khám sức khỏe...). Hằng năm, Công ty tổ chức cho cán bộ - công nhân viên của Công ty tham quan, nghỉ mát và được kiểm tra sức khỏe định kỳ... Các hoạt động văn thể mỹ cũng được Công ty chú trọng, tổ chức hợp lý nhằm đảm bảo cho người lao động có môi trường làm việc lành mạnh và văn minh.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Các khoản đầu tư lớn

- Sau khi thành lập, Công ty TNHH MTV TM2 (do Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ) đã tham gia đấu giá và trúng đấu giá (do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu tổ chức) khu đất (đất cơ sở sản xuất kinh doanh) có diện tích 13.461m² thuộc thửa đất số 174, tờ bản đồ số 104 tọa lạc tại xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu (nằm trong quy hoạch mở rộng của Khu công nghiệp Sông Mây): với mức giá: 24,889 tỷ đồng. Công ty đang phối hợp cùng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu thực hiện thủ tục về đất đai theo quy định.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2025 (đồng)	Năm 2024 (đồng)	2025/ 2024 (%)
Tổng giá trị tài sản	220.453.869.918	143.840.947.920	153,26
Doanh thu thuần	179.257.930.126	117.794.866.058	152,17
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.799.086.152	14.069.475.655	27,0
Lợi nhuận khác	553.488.644	37.257.019.215	1,48
Lợi nhuận trước thuế	4.352.574.796	51.326.494.870	8,48
Lợi nhuận sau thuế	3.339.731.917	40.846.794.408	8,17
Tỷ lệ trả cổ tức		10%	-

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần		
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn		1,64	7,41
+ Hệ số thanh toán nhanh	lần		
(TSNH-Hàng tồn kho) /Nợ ngắn hạn		1,61	6,99
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	43,74	12,86
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	77,76	14,76
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	vòng	38,89	12,03
+ Vòng quay tổng tài sản:			
Doanh thu thuần /Tổng tài sản BQ	vòng	0,98	0,85
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			

Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	1,86	34,67
Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	2,67	38,08
Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản (ROA)	%	1,83	29,46
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DTT	%	2,12	11,94

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành 4.662.350 cổ phần, mệnh giá 10.000 đ/cổ phần; bao gồm 01 loại cổ phần: cổ phiếu phổ thông.

Trong đó:

- Số lượng chuyển nhượng tự do: 4.662.350 cổ phiếu
- Số lượng hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu

5.2. Cơ cấu cổ đông đến ngày 31/12/2025

Stt	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)
I.	Cổ đông theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu	4.662.350	46.623.500.000	100
1	Cổ đông sở hữu từ 5% vốn CP trở lên	4.328.350	43.283.500.000	92,84
2	Cổ đông sở hữu dưới 5% vốn CP	334.000	3.340.000.000	7,16
II	Cổ đông lớn có vốn nhà nước dưới 50%	1.846.300	18.463.000.000	39,6
III	Cổ đông trong nước	2.816.050	28.160.500.000	60,4
1	Cá nhân	334.000	3.340.000.000	7,16
2	Tổ chức	2.482.050	24.820.500.000	53,24
Tổng cộng (II+III)		4.662.350	46.623.500.000	

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không phát sinh.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không phát sinh.

5.5. Các chứng khoán khác: không phát sinh.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường

- Nguồn phát thải nhà kính của Công ty chủ yếu là nguồn phát thải gián tiếp, thông qua việc sử dụng điện năng. Do đó, việc tiết kiệm điện năng tiêu thụ sẽ giúp cắt giảm khí nhà kính hiệu quả nhất. Để tiết kiệm điện, Công ty đã triển khai một số biện pháp nhằm cải thiện hiệu suất sử dụng năng lượng như thay đèn huỳnh

quang, đèn cao áp thành đèn led, tận dụng chiếu sáng tự nhiên, tắt đèn chiếu sáng không cần thiết ở khu vực không sản xuất... Đồng thời, Công ty tiếp tục sử dụng phụ phẩm thải ra từ quá trình sản xuất gỗ làm chất đốt.

- Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp đã thực hiện, đồng thời nghiên cứu ứng dụng thêm các giải pháp mới để tiết kiệm điện năng tiêu thụ.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm

- Nguyên vật liệu chính được Công ty sử dụng là ván lạng, với số lượng đã sử dụng trong năm 2025 là: 1.073m³ (quy đổi).

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty

Phần sản phẩm dư thừa không sử dụng vào chi tiết sản phẩm được tái sử dụng làm nguyên liệu đốt lò. Khối lượng nguyên liệu được tận dụng hàng năm có giá trị khoảng 50 triệu đồng.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 214.230kw/năm.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: *không*.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: *không*.

6.4. Tiêu thụ nước

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

- Nguồn cung cấp nước: từ các công ty cung cấp nước sinh hoạt trên địa bàn.

- Lượng nước sử dụng trong năm 2025 là: 182m³ (nước sinh hoạt: 130m³ và nước sản xuất: 52m³).

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *không*.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *không*.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động của Công ty tính đến 31/12/2025: 60 người
- Mức lương bình quân đối với người lao động: 11.906.000 đồng/người/tháng.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Ngoài việc thực hiện tốt chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật cho người lao động, Công ty còn thực hiện tốt chính sách an toàn vệ sinh lao động, mua bảo hiểm rủi ro 24/24....

c. Hoạt động đào tạo của người lao động

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty định kỳ luân chuyển người lao động, giao việc để người lao động có điều kiện học hỏi nâng cao tay nghề, nghiệp vụ. Bố trí lao động mới xen kẽ với lao động có tay nghề để kèm cặp về lý thuyết và thực hành vừa học, vừa làm. Bên cạnh đó, Công ty còn cử một số nhân sự tham gia các lớp tập huấn để nâng cao nghiệp vụ và kỹ năng nghề.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty tham gia đóng góp tài chính để thực hiện một số hoạt động xã hội từ thiện tại địa phương.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:

Công ty chưa có hoạt động nào liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh. Tuy nhiên, Công ty cam kết thực hiện hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty không chỉ đáp ứng yêu cầu pháp luật mà còn hướng tới sự phát triển bền vững và có trách nhiệm với môi trường.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Sản xuất ván ép

Trong năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Xí nghiệp Ván ép Tân Mai, số lượng đơn hàng giảm so với cùng kỳ. Doanh thu đạt: 29,74 tỷ đồng, bằng 89,36% so với cùng kỳ, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh: 6,2 tỷ đồng. Đạt được kết quả này, Công ty đã chỉ đạo Xí nghiệp thực hiện tốt các giải pháp:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác bán hàng ván ép, giảm giá trị hàng tồn kho.
- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát và đảm bảo chất lượng sản phẩm trước khi xuất hàng, hạn chế rủi ro phát sinh chi phí khi khách hàng khiếu nại.

1.2. Kinh doanh nông sản

Kinh doanh mua bán nông sản năm 2025 đem lại doanh thu cho Công ty: 127,2 tỷ đồng, lợi nhuận: 5,99 tỷ đồng.

1.3. Kinh doanh gỗ trầm

Kinh doanh mua bán gỗ trầm năm 2025 đem lại doanh thu cho Công ty: 3,3 tỷ đồng, lợi nhuận: 17,6 triệu đồng.

1.4. Dịch vụ cho thuê nhà xưởng, kho

Toàn bộ nhà xưởng, kho đã được khách hàng thuê với thời hạn từ 01-05 năm. Doanh thu dịch vụ cho thuê nhà xưởng, kho năm 2025 đạt 18,97 tỷ đồng

Do tình hình khó khăn chung, một số khách hàng chậm thanh toán tiền thuê nhà xưởng, kho; Công ty đã tập trung thực hiện công tác thu hồi công nợ.

Đã thực hiện bàn giao mặt bằng (đất sạch) với tổng diện tích 21.833,6 m² thuộc thửa đất số 33 tờ bản đồ số 35 phường An Bình thành phố Biên Hoà (nay là tờ bản đồ số 321 phường Trấn Biên) cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Đồng Nai để thực hiện Đề án chuyển đổi Khu công nghiệp Biên Hoà 1 thành khu Đô thị – Thương mại – Dịch vụ và cải thiện môi trường tại phường Trấn Biên.

1.5. Dự án

- Đối với khu đất (đất cơ sở sản xuất kinh doanh) thuộc thửa đất số 174, tờ bản đồ số 104 tọa lạc tại xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu (nằm trong quy hoạch mở rộng của Khu công nghiệp Sông Mây): Công ty đang phối hợp cùng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu thực hiện thủ tục về đất đai theo quy định. Sau khi hoàn thành thủ tục, Công ty lập dự án đầu tư xây dựng nhà xưởng theo quy hoạch được duyệt.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Chi tiêu	Năm 2025 (đồng)		Năm 2024 (đồng)		TH2025/ 2024 (%)
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
Tài sản ngắn hạn	147.924.355.876	67,10%	92.495.136.053	64,30%	159,92%
Tài sản dài hạn	72.529.514.042	32,90%	51.345.811.867	35,70%	141,25%
Tổng tài sản	220.453.869.918	100%	143.840.947.920	100%	153,26%

Nhìn chung, cơ cấu tổng tài sản của Công ty trong năm 2025 có sự biến động đáng kể. Tổng tài sản Công ty tại thời điểm cuối năm ghi nhận tăng 53,26% so với cùng kỳ năm trước. Giá trị tài sản ngắn hạn đạt 147,92 tỷ đồng tăng 59,92% so với năm 2024, nguyên nhân chủ yếu do các khoản trả trước

cho người bán ngắn hạn của Công ty tăng mạnh từ 25 tỷ đồng lên 89 tỷ đồng nhằm đảm bảo nguồn hàng phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty trong kỳ tiếp theo và hàng tồn kho giảm so với năm trước.

Tài sản dài hạn ghi nhận tăng 41,25% so với năm 2024 đạt 72,52 tỷ đồng trong cơ cấu tài sản.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Chi tiêu	Năm 2025 (đồng)		Năm 2024 (đồng)		TH2025/ 2024 (%)
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
Nợ ngắn hạn	90.406.493.620	93,74%	12.470.953.539	67,38%	724,93%
Nợ dài hạn	6.035.466.432	6,26%	6.035.466.432	32,62%	100%
Tổng nợ phải trả	96.441.960.052	100%	18.506.419.971	100%	521,12%

So với năm 2024, nợ ngắn hạn tăng, nguyên nhân chủ yếu là Công ty phát sinh thêm các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn trong năm 2025. Cụ thể, Công ty ký hợp đồng tín dụng số 5900/LAV/202500287 vào ngày 25/03/2025 với hạn mức 80 tỷ đồng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc gia tăng khoản vay này phản ánh nhu cầu vốn lưu động của Công ty tăng lên trong bối cảnh mở rộng hoạt động kinh doanh, đồng thời phù hợp với việc gia tăng các khoản trả trước cho nhà cung cấp trong kỳ. Khoản vay được sử dụng đúng mục đích và nằm trong kế hoạch tài chính của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2025, Bố trí lao động phù hợp, tùy thuộc vào đơn hàng sản xuất thực tế, tiến hành phân công thời gian làm việc luân phiên và bố trí nhân lực phù hợp ở từng khâu sản xuất. Từ đó, đảm bảo hoạt động ổn định của Công ty, luôn phát huy sự đoàn kết, đổi mới tư duy và hỗ trợ lẫn nhau, phối hợp chặt chẽ và hiệu quả trong tập thể.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

- Tổng doanh thu: 82,80 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 9,52 tỷ đồng.
- Cổ tức dự kiến: 10%.
- Đối với mặt hàng ván ép: chỉ sản xuất khi có đơn hàng, tập trung tiêu thụ các mặt hàng tồn kho từ các năm trước nhằm giải phóng chi phí. Tìm kiếm thêm đơn hàng của khách hàng mới.
- Khu đất tại xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu: Tập trung hoàn thiện hồ sơ pháp lý; lập dự án đầu tư xây dựng nhà xưởng sau khi hoàn thiện hồ sơ pháp lý.
- Thực hiện các giao dịch mua/ bán dự án bất động sản công nghiệp khi có cơ hội.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai do Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam thực hiện kiểm toán. Theo đó, báo cáo có 01 điểm loại trừ của đơn vị kiểm toán và ý kiến giải trình của Ban Giám đốc như sau:

Ý kiến kiểm toán:

“ Như đã trình bày tại mục 5.5 của thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, Công ty chưa trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với khoản nợ phải thu đã quá hạn 3 năm của Chi nhánh Công ty TNHH KNA Apparel Sourcing (Vietnam) và Công ty TNHH Samwoo Polymer. Việc chưa trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với hai khoản nợ phải thu này làm cho trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, khoản mục “ Dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi” (Mã số 137) bị giảm đi số tiền là 299.663.340 VND và khoản mục “Lợi nhuận chưa phân phối năm nay” (Mã số 421b) tăng thêm số tiền là 299.663.340 VND tương ứng. Đồng thời, trên Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025, khoản mục “Chi phí quản lý doanh nghiệp” (Mã số 26) bị giảm đi số tiền là 299.663.340 VND cũng như khoản “Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp” (Mã số 60) ghi tăng thêm số tiền là 299.663.340 VND.

Giải trình của Ban Giám đốc:

Tại thời điểm ngày 31/12/2025, Công ty chưa thực hiện trích lập bổ sung dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với các khoản công nợ đã quá hạn trên 3 năm của Chi nhánh Công ty TNHH KNA Apparel Sourcing (Vietnam) và Công ty TNHH Samwoo Polymer.

Đối với các khoản phải thu này, trong các năm trước Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng theo quy định tại Thông tư số 48/2019-TT-BTC của Bộ Tài Chính, trên cơ sở đánh giá khả năng thu hồi từng thời điểm.

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện rà soát, đánh giá lại khả năng thu hồi các khoản công nợ nêu trên căn cứ vào các thông tin cập nhật liên quan đến quá trình xử lý, thanh lý tài sản và thu hồi công nợ của các đơn vị liên quan. Trên cơ sở đó, Công ty nhận thấy số dư dự phòng đã trích lập từ các kỳ trước cơ bản đã phản ánh đầy đủ rủi ro tổn thất có thể phát sinh tại thời điểm lập Báo cáo tài chính, do đó Công ty không thực hiện trích lập bổ sung trong kỳ.

Công ty nhận thức việc trích lập dự phòng cần được thực hiện một cách thận trọng, đầy đủ theo quy định hiện hành và sẽ tiếp tục theo dõi, cập nhật tình hình thu hồi công nợ; đồng thời thực hiện trích lập bổ sung hoặc hoàn nhập dự phòng (nếu có) theo đúng quy định trong kỳ Báo cáo tài chính tiếp theo.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Hiểu được tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường vì vậy Công ty luôn ưu tiên việc bảo vệ môi trường lên hàng đầu trong hoạt động của mình. Công ty không ngừng tận dụng cơ hội để giảm thiểu tối đa các tác động tiêu cực đến môi trường hướng đến sự phát triển bền vững.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Trong năm qua, Công ty luôn chú trọng đến các vấn đề liên quan đến người lao động, bao gồm chế độ lương thưởng, môi trường làm việc, cơ hội đào tạo và phát triển nghề nghiệp. Các chính sách lao động được thực hiện đầy đủ, đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi và phúc lợi cho người lao động.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn ý thức rõ vai trò và trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương, thể hiện qua việc tích cực tham gia các hoạt động xã hội, bảo vệ môi trường và đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2025, mặc dù bối cảnh kinh tế còn nhiều biến động, Công ty đã nỗ lực phấn đấu và đưa nhiều giải pháp, tích cực, linh hoạt, kịp thời, đồng thời chú trọng tiết kiệm chi phí. Tuy nhiên, các chỉ tiêu thực hiện vẫn chưa đạt so với kế hoạch đề ra. Hội đồng quản trị ghi nhận nỗ lực của Ban điều hành trong việc linh hoạt ứng phó với thị trường, tối ưu hóa chi phí, đảm bảo dòng tiền và duy trì hoạt động ổn định trong điều kiện khó khăn.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Hội đồng quản trị giám sát các hoạt động đối với ban Giám đốc công ty nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ đúng quy định của pháp luật, thực hiện đúng quy định của Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT. Thông qua hoạt động giám sát cho thấy. Năm 2025 Ban Giám đốc đã tổ chức điều hành hoạt động kinh doanh của công ty đúng quyền hạn, theo quy định, thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, đảm bảo kết quả kinh doanh có lợi nhuận cho Công ty. Tuy nhiên, kết quả thực hiện chưa đạt kế hoạch do Hội đồng quản trị giao năm 2025, nguyên nhân chủ yếu do ảnh hưởng của tình hình thị trường, các yếu tố khách quan, tác động đến hiệu quả hoạt động của Công ty.

ĐHĐCĐ năm 2025 của Công ty cổ phần tổng hợp Gỗ Tân Mai đã diễn ra thành công theo đúng kế hoạch; Báo cáo quản trị, Báo cáo thường niên và công tác công bố thông tin thực hiện minh bạch, đúng thời gian quy định.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị trong năm 2026

- Tiếp tục đổi mới nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, chỉ đạo, phối hợp với Ban Giám đốc thực hiện kế hoạch kinh doanh sản xuất năm 2026 với các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ thông qua tại Đại hội.

- Tiếp tục duy trì sự đoàn kết phối hợp giữa các thành viên và luôn đảm bảo hoạt động của HĐQT được thực hiện theo đúng Điều lệ của Công ty, theo Luật doanh nghiệp và các quy định hiện hành của pháp luật.

- Thực hiện chương trình họp HĐQT định kỳ và họp đột xuất (nếu thấy cần thiết) để đề ra những quyết sách nhằm thực hiện tốt nhất những mục tiêu, định hướng do ĐHĐCĐ đề ra.

- Chỉ đạo rà soát, bổ sung, sửa đổi các quy định, quy chế của Công ty để phù hợp với những quy định mới của pháp luật (nếu có).

- Luôn sâu sát các hoạt động của Công ty trên các mặt: sản xuất, kinh doanh, đầu tư dự án, công tác quản lý tài chính, tổ chức bộ máy - nhân sự để hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra trong nhiệm kỳ mới của Công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025 gồm 4 thành viên:

STT	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Chức vụ tại công ty khác
1.	Phạm Đức Bình	Chủ tịch Hội đồng quản trị	53,24%	- Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Thanh Bình. - Chủ tịch Hội đồng quản trị

				Công ty CP Đầu tư phát triển HT Cao Bằng. - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch Đồng Nai. - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Xã Hội Long Quỳnh Khoa An.
2.	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Thành viên Hội đồng quản trị	24,12% Đại diện phần vốn của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai	- Thành viên BKS Công ty CP XD và SXVLXD Biên Hòa. - Phó phòng KTTC Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai.
3.	Lê Thị Thanh Tuyền	Thành viên Hội đồng quản trị	9,00% (đại diện phần vốn của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai)	- Chánh Văn phòng Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai.
4.	Phạm Lan Đình	Thành viên Hội đồng quản trị	0%	- Phó Giám đốc Công ty TNHH Thanh Bình. - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vận Tải Thủy Bộ Kiên Giang.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát hoạt động của Giám đốc kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Giám đốc như tìm kiếm thị trường, đối tác, thu hồi công nợ, sắp xếp tổ chức bộ máy phù hợp...

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với ban điều hành công ty được thực hiện đúng quy định của Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT và quy định của pháp luật. Thông qua hoạt động giám sát cho thấy, năm 2025 Ban Giám đốc đã tổ chức điều hành hoạt động kinh doanh của công ty đúng quyền hạn, theo quy định, thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Ban Điều hành đã định kỳ tổ chức họp để tổng kết đánh giá, đề ra các giải pháp nhanh chóng, kịp thời trong hoạt động kinh doanh để đạt hiệu quả cao nhất có thể.

- Ban Điều hành đã thực hiện công bố thông tin theo quy định trên Website của Công ty và gửi báo cáo cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đúng thời hạn. Qua đó nâng cao tính minh bạch trong hoạt động quản trị và tài chính đồng thời giúp cho cổ đông nắm rõ được tình hình hoạt động của Công ty.

- Từ ngày 01/08/2025, Công ty chỉ còn 87 cổ đông không phải là cổ đông lớn, không đáp ứng điều kiện về số lượng nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn đối với Công ty đại chúng.

- Ngày 05/08/2025 công ty đã thực hiện công bố thông tin và gửi hồ sơ đến Ủy ban Chứng Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và web công ty.

- Trong vòng 12 tháng kể từ ngày không đáp ứng điều kiện Công ty đại chúng, nếu không có sự cải thiện về số lượng nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn, Công ty sẽ hoàn tất các thủ tục huỷ niêm yết trên Sàn giao dịch Chứng khoán Upcom theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024, Thông tư số 19/2025/TT-BTC ngày 05/05/2025 về việc đăng ký công ty đại chúng, huỷ tư cách công ty đại chúng.

Năm 2025, HĐQT công ty có 08 phiên họp. Nội dung và kết quả các phiên họp thể hiện qua các nghị quyết/biên bản như sau:

Stt	Số Biên bản/ Nghị Quyết	Ngày	Nội dung
01	01/2025NQ.HĐQT	14/01/2025	- Thống nhất Bà Dương Thị Mỹ Dung thôi giữ chức vụ Giám đốc Công ty - Bổ nhiệm Giám đốc, người đại diện pháp luật Công ty Ông Nguyễn Hữu Hiểu;

02	02/NQ.HĐQT	13/03/2025	- V/v thông qua kế hoạch SXKD năm 2025 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
03	03/NQ.HĐQT	13/03/2025	- V/v chốt danh sách cổ đông để tạm ứng cổ tức năm 2024 và tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025;
04	04/NQ.HĐQT	13/03/2025	- Về việc thông qua Đơn xin từ nhiệm của Bà Dương Thị Mỹ Dung, P.CT HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025;
05	05/NQ.HĐQT	13/03/2025	- Về việc thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan trong năm 2025;
06	06/NQ.HĐQT	13/03/2025	- Thông qua phương án SXKD và vay vốn ngắn hạn tại Agribank Chi nhánh Đồng Nai;
07	07/NQ.HĐQT	24/06/2025	- Thống nhất miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng bà Phạm Ngọc Tuyết Vân; - Bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty Ông Mai Anh Tuấn;
08	08/NQ.HĐQT	24/06/2025	- Về việc thay đổi người đại diện pháp luật Công ty TNHH MTV TM2;
09	09/NQ.HĐQT	24/06/2025	- Thông qua lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ phù hợp với nội dung thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty;
10	10/NQ.HĐQT	24/6/2025	- Về việc thông qua các giao dịch giữa Công ty và Công ty CP Du lịch Đồng Nai;
11	11/NQ.HĐQT	14/7/2025	- Về việc thông qua hợp đồng mua bán khoai mì lát, khoai mì cục;
12	12/NQ.HĐQT	14/7/2025	- V/v chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản;
13	13/NQ.HĐQT	08/9/2025	- V/v thanh lý toàn bộ nhà xưởng, nhà văn phòng và các công trình kiến trúc khác tại Xí nghiệp May công nghiệp;
14	14/NQ.HĐQT	04/11/2025	- V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025;
15	15/NQ.HĐQT	25/11/2025	- V/v phê duyệt nguyên tắc giá và phương thức tổ chức thanh lý tài sản.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Không có

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

g) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: không.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Bà Lê Thị Xuân Hằng	Trưởng ban	0,04%
2	Bà Nguyễn Thị Kim Trang	Thành viên BKS	-
3	Bà Mai Xuân	Thành viên BKS	-

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình thông qua việc xem xét tính phù hợp của việc ban hành các Quy chế, văn bản của Công ty phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. Ngoài ra, Ban Kiểm soát còn thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình thông qua việc đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, kiểm tra Báo cáo tài chính bán niên/năm và giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty được minh bạch, hiệu quả trong hoạt động quản trị và tài chính đồng thời giúp cho cổ đông nắm rõ được tình hình hoạt động của Công ty. Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Theo đó:

- HĐQT, Ban Giám đốc đã tuân thủ các quy định của pháp luật trong quản lý điều hành, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- HĐQT, Ban Giám đốc đã nghiêm túc tuân thủ các quy định về công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị Công ty định kỳ 6 tháng/ năm, Báo cáo tài chính định kỳ, Báo cáo thường niên. Đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2025 theo đúng quy định.

- Đối với cổ đông: Trong năm 2025, BKS Công ty không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về các hoạt động của Công ty, công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành SXKD.

Năm 2025 Ban kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp, với sự tham gia đầy đủ của cả 3 thành viên.

- Biên bản số 01/2025/BB-BKS ngày 24/03/2025 thảo luận đóng góp ý kiến BCTC năm 2024 của Công ty. Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025, báo cáo BKS trình ĐHĐCĐ thường niên 2025.

- Biên bản số 02/2025/BB-BKS ngày 18/07/2025 xem xét, báo cáo về tình hình SXKD, BCTC 6 tháng đầu năm 2025 của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Ban quản lý.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng cộng (đ)		
			Thù lao	Tiền lương	Cộng
1.	Phạm Đức Bình	Chủ tịch HĐQT	60.000.000		60.000.000
2.	Nguyễn Hữu Hiệu	Giám đốc		392.105.864	392.105.864
3.	Lê Thị Thanh Tuyền	Thành viên HĐQT	36.000.000		36.000.000
4.	Phạm Lan Đình	Thành viên HĐQT	36.000.000		36.000.000
5.	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Thành viên HĐQT	36.000.000		36.000.000
6.	Mai Anh Tuấn	KTT		270.211.375	270.211.375
7.	Lê Thị Xuân Hằng	Trưởng BKS		258.311.401	258.311.401
8.	Nguyễn Thị Kim Trang	Thành viên BKS	18.000.000		18.000.000
9.	Mai Xuân	Thành viên BKS	18.000.000		18.000.000
	Tổng cộng:		204.000.000	920.628.640	1.124.628.640

Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua mức chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Chủ tịch HĐQT: 5 triệu đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT: 3 triệu đồng/người/tháng.
- Kiểm soát viên: 1,5 triệu đồng/người/tháng.

Đối với Trưởng Ban Kiểm soát: Công ty thực hiện chi trả tiền lương từ Quỹ tiền lương theo Quy chế lương của Hội đồng quản trị.

Tổng chi phí thù lao, tiền lương đã chi trả Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát trong năm 2025 là 1,12 tỷ đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
Công ty TNHH Thanh Bình	Phạm Đức Bình - Người nội bộ, Chủ tịch HĐQT	2.282.050	48,95 %	2.482.050	53,24 %	Mua
Lê Thị Xuân Hằng	Trưởng BKS	7.500	0,16%	2.000	0,04%	Bán
Lê Quý Hồng	NCLQ NBB (của Lê Thị Xuân Hằng)	3.000	0,06%	0	-	Bán
Lê Quý Minh	NCLQ NBB (của Lê Thị Xuân Hằng)	7.900	0,17%	0	-	Bán

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ với Cty	Số Giấy NSH	Địa chỉ trụ sở/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Cty	Số Nghị quyết	Nội dung, số lượng giao dịch
1	Cty TNHH Thanh Bình	CĐL sở hữu 2.282.050 48,95%	3600351358 Ngày 10/12/2025	173/374, đường Điều Xiển, KP 36, P. Long Bình, tỉnh Đồng Nai	2025	05/NQ-HĐQT ngày 13/3/2025	+ Nông sản, ván ép: 6.254.536.800 đ + Mua dịch vụ sửa chữa: 1.208.822.179đ + Mua thực phẩm: 9.990.000đ + Ứng trước tiền hàng: 10.000.000.000đ + Dịch vụ thuê kho, lưu kho: 6.427.591.900 đ
					15/5/2025	01/2025 /NQ.Đ HĐCĐ. GTM	Chi trả cổ tức 2.282.050.000 đ
2	Tổng Công ty CNTP Đồng Nai	CĐLNN sở hữu 33,12% 1,544,300	3600253505 Ngày 18/06/2024	Số 833A, Xa Lộ Hà Nội, KP1, P.Long Hưng, tỉnh Đồng Nai	15/5/2025	01/2025 /NQ.Đ HĐCĐ. GTM	Chi trả cổ tức 1.544.300.000

3	Quỹ đầu tư Phát Triển Tỉnh Đồng Nai	CDL sở hữu 6,47% 302.000	Theo QĐ 202/QĐ-UBND ngày 01/07/2025	Số 211-213 đường Phạm Văn Thuận, Phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai	15/5/2025	01/2025 /NQ.Đ HĐCĐ. GTM	Chi trả cổ tức 302.000.0000
4	Công ty CP Du lịch Đồng Nai	Tổ chức có liên quan đến ông Phạm Đức Bình –thành viên HĐQT	3600276414	Số 105, đường Hà Huy Giáp, KP Khánh Hưng, P. Trần Biên, T.Đồng Nai	10/7/2025	10/NQ. HĐQT ngày 24/6/2025	Dịch vụ lữ hành 602.404.000đ

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Việc quản trị công ty luôn được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, quy chế nội bộ của Công ty. Đồng thời, Công ty luôn xem xét đánh giá mức độ phù hợp về quản trị công ty để mang lại hiệu quả tốt nhất trong hoạt động quản trị. Công ty luôn tăng cường kiến thức quản trị cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc bằng khóa đào tạo bên ngoài theo thông báo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Từ đó, nâng cao hiệu quả kinh doanh, nâng cao khả năng tiếp cận nguồn vốn, giảm chi phí vốn cũng như tạo dựng lòng tin đối với cổ đông, nhà đầu tư.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

+ Ý kiến kiểm toán ngoại trừ: Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Công ty cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai tại và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất được đăng tải trên website Công ty tại đường dẫn: <http://wood-tanmai.com.vn> (mục Quan hệ cổ đông).

Giải trình của Giám đốc Công ty về giảm lợi nhuận sau thuế năm 2025 so với cùng kỳ năm 2024, ý kiến ngoại trừ của kiểm toán tại Báo cáo tài chính năm 2025 đã được đăng tải trên website Công ty tại đường dẫn :<http://wood-tanmai.com.vn> (mục Quan hệ cổ đông).

+ **Báo cáo tài chính riêng (Công ty mẹ) và Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán của Công ty** được đăng tải trên website Công ty tại đường dẫn: <http://wood-tanmai.com.vn> (mục Quan hệ cổ đông) vào ngày 30/03/2026.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu VT.

